

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Sở Văn hoá và Thể thao giai đoạn 2021-2025

Ngày 22/02/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 588/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Đề án phát triển TTKDTM).

Để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án phát triển TTKDTM tại Sở Văn hoá và Thể thao, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu cụ thể của Đề án phát triển TTKDTM, Sở văn hoá và Thể thao xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch TTKDTM), bao gồm những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phát triển TTKDTM; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cá nhân mỗi công chức, viên chức và người lao động, các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án phát triển TTKDTM.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc triển khai thực hiện Đề án phát triển TTKDTM, đảm bảo triển khai kịp thời, phối hợp chặt chẽ, giám sát, theo dõi tiến độ hoàn thành nhằm đạt các mục tiêu đề ra của Đề án phát triển TTKDTM tại Sở Văn hoá và Thể thao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

- Tỷ lệ cá nhân, đơn vị sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử đạt 40-50%.
- Thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đạt 90-95%.
- Từ 90-100% giao dịch nộp thuế, phí,... thực hiện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% số người hưởng lương và các khoản thanh toán cho cá nhân từ ngân sách được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể phấn đấu trong năm 2022

2.1. Thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công

- Thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đạt 80%.

- Từ 85-90% giao dịch nộp thuế, phí... tại địa bàn đô thị thực hiện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% số người hưởng lương và các khoản thanh toán cho cá nhân từ ngân sách được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt
- 100% hóa đơn tiền điện được thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% hóa đơn tiền nước được thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% hóa đơn nhiên liệu được thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

2.2. Thanh toán không dùng tiền mặt qua hệ thống Ngân hàng tỉnh

Tốc độ phát triển về số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tăng 20- 25% so với cùng kỳ năm trước.

III. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển thanh toán không dùng tiền mặt

- Tham gia góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán tại các văn bản Luật hiện hành như: Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản Luật khác có liên quan) theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương.
- Đẩy mạnh triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế chính sách về thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường quản lý các hoạt động thanh toán bằng tiền mặt, nhất là đối với giao dịch mua, bán tài sản có giá trị lớn phù hợp với quy định tại Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật phòng, chống rửa tiền, Luật phòng, chống tham nhũng.
- Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử; về bảo vệ dữ liệu cá nhân; quy định, hướng dẫn cho phép các tổ chức liên quan được kết nối, khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc xác thực thông tin, nhận biết khách hàng bằng phương tiện điện tử; về giao dịch điện tử, an ninh mạng, đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu và bảo vệ người dùng,... nhằm hỗ trợ, tạo thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ và đổi mới, sáng tạo, đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán.
- Tiếp tục xem xét, đề xuất các chính sách phù hợp về phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng tiếp cận dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt với chi phí hợp lý; xây dựng giải pháp để tiếp tục khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt trong chỉ tiêu của người dân trong xã hội góp phần vào việc quản lý thuế.

2. Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên nền tảng số hóa, đảm bảo an toàn, bảo mật, mang lại sự thuận tiện cho người sử dụng.

- Đẩy mạnh triển khai các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới, hiện đại, dựa trên ứng dụng những công nghệ cốt lõi như: nền tảng giao diện lập trình ứng

dụng mở (Open API), trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn (AI, Big Data, Data Analytics), điện toán đám mây (Cloud Computing), nhận dạng sinh trắc học (Biometrics).

- Đẩy mạnh ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên thiết bị di động, như: thanh toán qua QR Code, mã hóa thông tin thẻ (Tokenization), thanh toán di động (Mobile Payment), Ví điện tử...

- Thực hiện hoàn thành chuyển đổi thẻ ngân hàng từ thẻ từ sang thẻ chip, đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán thẻ, gia tăng dịch vụ, tạo thuận lợi kết nối với các hệ thống thanh toán khác.

- Đẩy mạnh triển khai các chính sách thúc đẩy, phát triển, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có liên quan sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động thương mại điện tử; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên thiết bị di động (như QR Code, mã hóa thông tin thẻ, thanh toán di động, thanh toán phi tiếp xúc, Ví điện tử) để thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

3. Đẩy mạnh thanh toán điện tử trong dịch vụ hành chính công

- Tiếp tục hoàn thiện kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán trên địa bàn tỉnh, hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia, hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử với hạ tầng các cơ quan trong ngành Tài chính (Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh) để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phối hợp thu ngân sách nhà nước bằng phương thức điện tử; nhất là thu, nộp thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân thực hiện đa dạng, linh hoạt các dịch vụ thanh toán điện tử trong việc thu nộp thuế điện tử; tăng cường triển khai chi ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; tăng cường kết nối giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện đẩy mạnh thanh toán điện tử đối với các khoản phí, lệ phí, thanh toán hóa đơn điện, nước, học phí, viện phí.

- Tăng tỷ lệ chi trả các chương trình trợ cấp an sinh xã hội, chi trả lương và các khoản theo lương, các khoản thanh toán cho cá nhân vào tài khoản cá nhân người thụ hưởng, kết hợp với hoàn thiện hạ tầng, cơ sở dữ liệu để mở rộng các hình thức thanh toán mới, hiện đại, tiện ích với chi phí hợp lý nhằm thúc đẩy thanh toán điện tử trong thực hiện chi trả.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong thanh toán không dùng tiền mặt

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn về phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử

- Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với nhiều hình thức đa dạng, phong phú thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (trang thông tin điện tử của sở, đơn vị; ấn phẩm, tập san, bản tin...) với nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, có tính lan tỏa trong cộng đồng, hướng tới nhóm đối tượng mục tiêu như người dân vùng sâu, vùng xa, nông thôn, hải đảo, người yếu thể trong xã hội, người chưa có tài khoản ngân hàng, học sinh, sinh viên, trẻ em, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, người tiêu dùng ít có cơ hội tiếp xúc công nghệ,... qua đó giúp nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt;

- Đẩy mạnh triển khai công tác truyền thông, phổ biến kiến thức về các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử đối với người sử dụng dịch vụ; phối hợp giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

5. Tăng cường cơ chế phối hợp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị với hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, tập trung vào các nhiệm vụ: thu, nộp ngân sách nhà nước, chi trả lương, thanh toán dịch vụ công, điện, nước, viễn thông,... đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán điện tử, trung gian thanh toán, quản lý, giám sát hoạt động thanh toán xuyên biên giới.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thanh toán trên địa bàn tỉnh.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ các nguồn: tài trợ; ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị; nguồn đầu tư của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, các tổ chức trung gian thanh toán trên địa bàn tỉnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch – Tài chính sở

- Là đầu mối, chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và các đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai, theo dõi thực hiện các giải pháp theo Kế hoạch; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của Sở Văn hoá và Thể thao đối với Kế hoạch này.

- Hàng năm, căn cứ vào mục tiêu và giải pháp triển khai của Kế hoạch, tổng hợp đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch và đề xuất các giải pháp cần thiết báo cáo UBND tỉnh; tổ chức tổng kết vào cuối năm 2025.

2. Phòng Thanh tra Sở

- Tiếp nhận, xử lý thông tin các cá nhân, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cung cấp, phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt qua Ngân hàng.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiếp nhận, xử lý thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu Ban Giám đốc chỉ đạo về thúc đẩy thanh toán điện tử trong dịch vụ hành chính công; cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh.

4. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

- Thường xuyên phối hợp với ngành Ngân hàng, các tổ chức trung gian thanh toán và các sở, ban, ngành liên quan, địa phương (huyện, thị xã, thành phố) trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, khuyến khích đề cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tăng cường sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán được phép khác; hướng dẫn kiến thức về thanh toán không dùng tiền mặt, phổ biến các tiện lợi, an toàn và tiện ích của các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền, thanh toán điện tử tại đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt qua Ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, và chi trả lương, các chương trình an sinh xã hội.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển thường xuyên hàng năm của đơn vị.

- Hàng năm rà soát, đánh giá và đưa ra các biện pháp khắc phục tồn tại (nếu có), báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Sở Văn hoá và Thể thao (thông qua phòng Kế hoạch – Tài chính) chậm nhất ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần thiết bổ sung, điều chỉnh các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch, các cá nhân, các phòng và các đơn vị, tổ chức có liên quan chủ động đề xuất, gửi về Sở Văn hoá và Thể thao để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng CM;.
- Các ĐVSN;
- Lưu VT, KHTC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Trung

